

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 05 tháng 10 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
01:00	Scorpio 67	1.0/3.0	145	14728	NB 01; TĐ 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nguyễn Hữu Hải/Lavico
01:00	Brave	3.8/5.3	141	15601	NS:01;02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Trần Huy Hoàng/NSCC
01:00	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Trần Lam Giang/HV
02:00	Nam Phát 268	3.8/4.0	79	4771	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Đỗ Tuấn Anh/Nil
02:00	Areopagus	4.0/6.8	199	66648	ĐD 08; TĐ 01	LHDNS	Khu neo CT	Cầu 3	Trần Lam Giang/SNT Khi Minh Hằng 198 rời
02:00	Elm K	5.5/6.0	181	32837	NS:01;02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 1	Bùi Thanh Tùng/LP
04:00	Royal 36	3.5/4.5	102	6209	Ptsc 05; 06	LHDNS	2BLHD	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/NSA
05:00	Minh Hằng 882	1.0/3.0	79,63	4785	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil Cấp mạn tàu Areopagus
05:00	Sunny Rainbow	4.5/5.7	125	12355	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Trần Đức Việt/NK
06:00	Huy Hoàng 222	5.1/5.2	96	5508	NB 01	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Ngô Sỹ Trường/Nil
06:00	Đức Minh 999	4.6/4.65	79	3655	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	Khu neo	Nil
06:00	Khánh Linh 25	0.8/2.3	77	3567	Nil	Tổng hợp	5QT	Khu neo	Nil
07:00	Brother 16	2.0/4.0	96	5329	ĐD:08	Tổng hợp	Cầu 5	P0	Đỗ Tuấn Anh/Nil
07:00	Thái Sơn 16	2.5	79	3799	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 6	Nil
07:00	Sai Gon Sky	2.8/4.3	118	7118	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
08:00	Tân Bình 136	4.0/5.0	170	29887	TĐ 01; ĐD 08	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Nguyễn Hữu Hải/LP
08:00	Victoria 3	3.5/5.8	159	32568	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Vitaco
08:00	Khánh Minh 79	0.5/2.0	76	2514	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	Khu neo	Nil
08:00	Thắng Lợi 586	0.8/2.6	65	1976	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
08:00	Quang Anh 69	3.0/4.0	68	2236	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil

08:00	Calypso	4.5	145	18000	Sea Winer; NH 68	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Bùi Thanh Tùng/HV
08:30	Divine Success	3.6/4.5	159	20600	LS 135;136	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Trần Lam Giang/Ptsc
09:00	Hải Long 27	3.0/4.0	89	3553	LS:136	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Lê Đình Thao/Nil
09:00	Hùng Khánh 10	4.5/4.5	89	5000	NS: 02	CDXMNS	Jetty 2	P0	Vũ Đức Thiện/Nil
09:00	Nine Frontier	5.4/7.9	209	64539	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	KPB
09:00	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	PTSC 05; 06	LHDNS	4BLHD	P0	Nguyễn Đức Hiếu/DKC
09:30	Global Mirai	4.9/6.5	189	58028	LS 135; 136	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 8	Trần Lam Giang/KBP
10:00	Trường An 125	5.9/6.2	86.4	5196	LS 135	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 8	Lê Đình Thao/Nil
10:00	Hoài Sơn 56	0.6/2.8	79	4997	NS: 02	CDXMNS	Khu neo	Jetty 2	Vũ Đức Thiện/Nil
10:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Phạm Văn Song/Vipco
11:00	Thắng Lợi 586	0.8/2.6	65	1976	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Nil Cấp mạn Tân Bình 136
11:00	Thắng Lợi 368	5.4/5.6	79	3347	Nil	Tổng hợp	Cầu 8	Khu neo	Nil
11:00	Tùng Linh 05	3.0/4.0	106	4928	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Phạm Văn Ái/PTSC
12:00	Trường An 26	1.0/2.6	76	2387	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 4	Nil Khi Quang Anh 69 rời
12:00	Đức trí 389	0.8/2.14	79	3678	Nil	Tổng	P0	Khu neo	Nil
12:00	Great Walrus	3.0/5.0	137	13707	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Nguyễn Đức Hiếu/Vitaco
12:00	Hùng Khánh 68	4.0/5.0	75.2	3064	Nil	Tổng hợp	Bến than	Cầu 6	Nil
13:00	Long phú 20	30./4.0	112	8804	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Phạm Văn Song/NSA
14:00	Silverstone	20.5	329	299773	PTSC 07; 09; 11	Tổng hợp	P0	SPM	Phạm Trọng Thiệp/PVT
14:00	Nhà Bè 09	2.8/5.2	106	6534	Ptsc 05; 06	LHDNS	P0	4ALHD	Vũ Đức Thiện/Vitaco
15:00	Phúc Hoàng 25	1.1/3.3	79	3786	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil Cấp mạn Huy Hoàng 222
15:30	Chanya Naree	4.1/6.7	157	21113	LS:135;136	Tổng Hợp	Khu neo	Cầu 7	Phạm Văn Ái/Lavico
16:00	Long Sơn 38	2.0/3.5	79	4157	Nil	Tổng hợp	Cầu 8/9	Cầu 7/8	Nil
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 04.11.2025									
16:30	Forestal Reina	6.0/8.0	199	49892	NB01; TĐ 01 HC 06	Tổng hợp	Khu neo CT	Cầu 2	Trần Lam Giang/KPB
17:00	Long Sơn 38	2.0/3.5	79	4157	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 8/9	Nil
17:00	Bao Hong 8	6.0/6.2	110	6564	VAS 3006	Tổng hợp	5QT	P0	Trần Huy Hoàng/KPB
18:00	Sheng Wei 1	5.1/5.8	97	5166.5	VAS 3006	Tổng hợp	Khu neo	5QT	Ngô Sỹ Trường/MA
18:00	Công Thành 45	2.8/3.0	79	4335	Nil	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Nil

18:00	Blue Ocean 02	3.0/4.0	96	4936	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
18:00	Nhà Bè 09	2.8/5.2	106	6534	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
18:00	Areopagus	4.0/6.8	199	66648	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	SNT
18:00	Minh Hằng 882	1.0/3.0	79,63	4785	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
18:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Đỗ Tuấn Anh/Vitaco
18:00	Elm K	5.5/6.0	181	32837	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	LP
18:00	Hải Long 01	4.5/5.0	79	4195	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 6	Nil Cấp mạn Đức Minh 999
19:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Nguyễn Hữu Ngọc/Vipco
19:00	Dynamic Ocean 16	3.0/4.0	113.5	7982	NIL	LHD	P0	Khu neo CT	NSA
19:00	Minh Hằng 36	2.8	79	4050	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 9	Nil
22:00	Khánh Linh 25	0.8/2.3	77	3567	Nil	Tổng hợp	Khu neo	5QT	Nil Cấp mạn TTP 68
21:00	Petrolimex 20	4.5/6.0	146	19925	Nil	LHDNS	4ALHD	P0	Trần Lam Giang/Vietsea
21:00	Vũ Đình 18	6.4/6.56	89.6	5483	LS 135	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Trần Đức Việt/Nil
22:00	Ngân Khánh 268	0.8/2.0	66	2254	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
22:00	QN 6378	0.5/2.5	78	3478	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	Khu neo	Nil
22:00	Minh Hằng 198	5.1	79	3804	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Khu neo	Nil
22:00	Tùng Linh 05	3.0/4.0	106	4928	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Nguyễn Hữu Hải/PTSC
23:00	Khánh Minh 68	4.0/5.0	75.2	3064	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil

Nghi Sơn, 17h00 ngày 04 tháng 09 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT.
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đoàn Hoài Linh

Hoàng Văn Thủy